

Bản án số: 37/2021/DS-ST
Ngày 07-7-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân Tình - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 65/2021/TLST- DS ngày 24 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2021/QĐST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; trụ sở: Số A, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: tầng A, tòa nhà B, phường C, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1986, ông Trương Công T, sinh năm 1995 và ông Nguyễn Trường Ch; cùng địa chỉ liên hệ: tầng A, tòa nhà B, phường C, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1967 và ông Mai Tuấn Th1, sinh năm 1962; cùng địa chỉ cư trú: Số A, khu phố T, phường D, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 28 tháng 12 năm 2020, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, ông Nguyễn Trường Ch trình bày:*

Ngân hàng Thương mại cổ phần V, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ký Hợp đồng tín dụng số 0011/HĐTD-VIB660/19 với bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1 vào ngày 16/01/2019. Nội dung hợp đồng: Ngân hàng VIB cho bà Th, ông Th1 vay số tiền 220.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất vay 9.5%/năm (áp dụng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày giải ngân, hết thời hạn 12 tháng thì lãi suất được điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ bản theo sản phẩm quy định của VIB. Phương thức thanh toán tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,2%/năm), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, phương thức thanh toán là trả góp hàng tháng vào ngày 16, mục đích vay mua xe ô tô nhãn hiệu FOTON, số loại THACO, biển kiểm soát 61C-372.36 và tài sản thế chấp là xe ô tô nói trên. Ngày 16/01/2019, Ngân hàng VIB đã giải ngân cho bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1 vay số tiền 220.000.000đ theo hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1 thanh toán cho Ngân hàng được 03 tháng (tháng 02, 3, 4/2019) với tổng số tiền 18.300.000 đồng. Từ ngày 16/5/2019 đến ngày 17/5/2020, bà Th, ông Th1 không thanh toán cho Ngân hàng. Ngày 18/05/2020, Ngân hàng tiến hành thu hồi tài sản bảo đảm khoản vay là xe ô tô nhãn hiệu FOTON, số loại THACO, biển kiểm soát: 61C-372.36 và ngày 28/08/2020, Ngân hàng VIB đã tiến hành xử lý tài sản bảo đảm theo đúng quy định pháp luật. Sau khi xử lý tài sản trừ các khoản chi phí, tổng cộng bà Th, ông Th1 đã trả được cho Ngân hàng số tiền 209.964.428đ, trong đó nợ gốc là 204.929.400đ, tiền lãi là 5.035.028đ. Từ ngày 28/8/2020 đến nay ông Th1, bà Th không tiếp tục thanh toán tiền cho Ngân hàng mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ, thông báo và tạo điều kiện cho ông Th1, bà Th thanh toán khoản nợ trên nhưng ông Th1, bà Th cố tình né tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy, ông Th1, bà Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Th1, bà Th thanh toán số tiền 57.881.081đ, trong đó tiền gốc là 15.070.600 đồng, tiền lãi trong hạn tính đến ngày 07/7/2021 là 1.550.424 đồng, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 07/7/2021 là 41.260.057đ.

- *Bị đơn bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1:* Bà Th và ông Th1 đã được tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 27/4/2021 và 14/5/2021, tham gia phiên tòa vào các ngày 18/6/2021 và 07/7/2021 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, đại diện của nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1 đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 18/6/2021 và 07/7/2021 nhưng vắng mặt không có lý do, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Trường Ch có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét, ngày 16/01/2019 Ngân hàng VIB với ông Mai Tuấn Th1 và bà Trần Thị Th ký Hợp đồng tín dụng số 0011/HĐTD-VIB660/19 để vay và cho vay số tiền 220.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay mua xe ô tô nhãn hiệu FOTON, số loại THACO, biển kiểm soát 61C-372.36. Cùng ngày, Ngân hàng đã giải ngân số tiền 220.000.000đ theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký. Thỏa thuận này thể hiện sự tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Th1, bà Th mới thanh toán được 3 kỳ từ tháng 02 đến tháng 04 năm 2019 với tổng số tiền 24.885.452đ, trong đó nợ gốc là 18.300.000 đồng, tiền lãi 6.585.452đ. Từ ngày 16/5/2019 đến ngày 17/5/2020, bà Th, ông Th1 không thanh toán cho Ngân hàng. Ngày 28/8/2020, sau khi ngân hàng thu hồi xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu FOTON, số loại THACO, biển kiểm soát 61C-372.36 để thu hồi nợ theo quy định pháp luật, sau khi trừ các khoản chi phí thì số tiền nợ gốc ông Th1, bà Th đã thanh toán được cho Ngân hàng là 204.929.400đ, tiền lãi là 5.035.028đ. Từ ngày 28/8/2020, đến nay ông Th1, bà Th không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng bất kỳ khoản tiền nào theo như thỏa thuận. Như vậy, ông Th1, bà Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Th1, bà Th thanh toán số tiền còn nợ là 57.881.081đ (trong đó nợ gốc 15.070.600đ, tiền lãi trong hạn từ ngày 16/4/2019 đến 15/5/2019 là 1.550.400đ, tiền lãi quá hạn từ ngày 16/5/2019 đến ngày 07/7/2021 là 41.260.057đ) là có cơ sở chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An phù hợp với phân tích trên nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1 phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Buộc bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1 thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0011/HĐTD-VIB660/19 ký ngày 16/01/2019 là 57.881.081đ (năm mươi bảy triệu tám trăm tám mươi một nghìn không trăm tám mươi một đồng), trong đó nợ gốc 15.070.600đ (mười lăm triệu không trăm bảy mươi nghìn sáu trăm đồng), tiền lãi trong hạn 1.550.400đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn bốn trăm đồng), tiền lãi quá hạn 41.260.057đ (bốn mươi một triệu hai trăm sáu mươi nghìn không trăm năm mươi bảy đồng).

Tiền lãi đối với Hợp đồng tín dụng số 0011/HĐTD-VIB660/19 ký ngày 16/01/2019 được tiếp tục tính kể từ ngày 08/7/2021 cho đến khi bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1 trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Th và ông Mai Tuấn Th1 phải chịu số tiền 2.894.054đ (hai triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn không trăm năm mươi bốn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 1.408.000 (một triệu bốn trăm lẻ tám nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0049374 ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- CC THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

